

VIỆT NAM

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tạo một chút cảm giác hụt hẫng

Các chỉ số và nhiều cổ phiếu có phiên giao dịch tạo cảm giác hụt hẫng khi tăng điểm tốt trong phiên giao dịch sáng nhưng quay đầu giảm trong phiên chiều. Tâm lý thị trường khi mở cửa rất hào hứng nhờ các thông tin tích cực từ đà tăng của thị trường chứng khoán Mỹ và các thông tin liên quan tới việc nối room tăng trưởng tín dụng của một số ngân hàng. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn chưa thực sự mạnh như tâm lý nhà đầu tư kỳ vọng và sự hụt hẫng tạo ra đợt bán nhẹ ở phiên giao dịch chiều. VNIndex đóng cửa ở 975.40 điểm giảm 3.23 điểm và VN30 đóng cửa ở 874.99 điểm giảm 4.11 điểm với thanh khoản toàn thị trường khi loại bỏ giao dịch thỏa thuận tiếp tục cải thiện khi đạt gần 3.800 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn phần nhiều giảm điểm như: VHM; VNM; VCB; VIC; MSN; GAS; VRE; CTG...tạo áp lực lên các chỉ số. Ở chiều tăng đà tăng của SAB; HPG; HVN; POW; PNJ; CTD...tạo ra một chút lực nâng đỡ nhẹ. Số lượng cổ phiếu giảm giá chiếm áp đảo khi đóng cửa và tương quan này khá nghịch đảo so với phiên giao dịch sáng khi số lượng cổ phiếu tăng giá chiếm đa số. Nhìn chung, thị trường vẫn duy trì được sự sôi động và phân hóa tốt: HND +14.7%; PVC +9.9%; VCS +7.8%; NTC +5.2%; VIB +4.7%; BMP +4.3%; VCI +3.1%; CTD +2.1%; ...Trong khi ở chiều giảm mặc dù số lượng cổ phiếu giảm chiếm áp đảo nhưng mức giảm khá nhỏ cho thấy phần lớn là áp lực điều chỉnh thông thường.

Khối nhà đầu tư ngoại giao dịch ở quy mô thấp hơn trung bình và khối này mua ròng hơn 330 tỷ đồng trên sàn HOSE nhờ giao dịch mua đột biến ở PLX. Ngoài ra, các cổ phiếu như: VCB; CTG; VRE; BMP; HPG; HVN...cũng được khối này tích cực mua vào. Ở chiều bán áp lực bán ròng nhẹ của khối này xuất hiện ở các cổ phiếu: VNM; MSN; VHM; HAX; HCM; KDH; ...

Phiên giao dịch hôm nay cho thấy tâm lý sốt ruột của người cầm cổ phiếu khi đặt kỳ vọng tăng điểm mạnh với thị trường bởi đây là phiên giao dịch có nhiều thông tin hỗ trợ. Tuy nhiên, dòng tiền và sự đồng thuận chưa đủ mạnh để tạo ra sự bứt phá tạo ra đợt bán trong phiên giao dịch chiều. Nhìn chung, chúng tôi nhận thấy thị trường vẫn duy trì được mức độ sôi động và phân hóa tốt trong khi lực bán ở mức nhẹ và thanh khoản cải thiện đáng kể. Điều này thể hiện các giao dịch trao đổi kỳ vọng hoàn toàn bình thường trong các đợt tăng giá và các cơ hội mua tốt thường tới trong phiên giảm điểm. Trong khi đó, dòng tiền mua ròng đều đặn trở lại của khối nhà đầu tư ngoại đang là lực hỗ trợ tốt cho thị trường bởi đa số các cổ phiếu tăng giá mạnh trong thời gian qua nhờ lực mua vào của khối này.

KẾT QUẢ GIAO DỊCH

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	975.4	105.9	56.6
% Thay đổi	-0.33	-0.15	-0.31
Khối lượng (Triệu CP)	131.9	27.3	14.4
Giá trị (Tỷ VNĐ)	3,602.5	429.7	300.0
Số mã tăng	123	56	112
Số mã giảm	180	84	92
Không thay đổi	59	64	78
Nhà đầu tư nước ngoài mua (Tỷ VNĐ)			646.35
Nhà đầu tư nước ngoài bán (Tỷ VNĐ)			304.79

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN CHỈ SỐ

TOP kéo VN Index tăng

Mã GD	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
SAB	289000	1.05	20990	0.569
HPG	21900	1.62	3.37MLN	0.286
HVN	43900	0.46	1.59MLN	0.084
POW	14900	0.68	1.07MLN	0.069
CTD	110800	2.12	221280	0.054

TOP kéo VN Index giảm

Mã GD	Giá đóng cửa	%Thay đổi	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
VNM	124000	-0.96	370730	-0.619
VIC	116000	-0.43	169920	-0.495
VRE	35900	-1.51	1.90MLN	-0.379
MSN	81500	-1.21	447220	-0.344
VCB	73700	-0.41	926210	-0.329

Nguồn: Bloomberg

*MLN tương đương đơn vị triệu cổ phiếu

TIN TỨC

- Tổng cục Hải quan điều chỉnh tăng dư thương mại lên 1.6 tỷ USD** - Số liệu điều chỉnh của Tổng cục Hải quan cho thấy trong tháng 6, Việt Nam xuất siêu 1.94 tỷ USD thay vì 400 triệu USD như Tổng cục Thống kê đã ước tính trước đó. Trong 6 tháng đầu năm, kim ngạch xuất và nhập khẩu của Việt nam đạt lần lượt 122.5 tỷ USD (tăng 7.2% so với cùng kỳ năm ngoái) và 120.9 tỷ USD (tăng 8.9%) qua đó xuất siêu 1.6 tỷ USD trong khi Tổng cục Thống kê ban đầu ước tính nhập siêu 34 triệu USD.
- VPB - Phát hành 300 triệu USD trái phiếu Quốc tế** - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vừa công bố thông tin về việc phát hành trái phiếu quốc tế đợt 1 với khối lượng là 300 triệu USD. Trái phiếu có kỳ hạn 3 năm, phát hành vào ngày 17/07/2019 và đáo hạn vào 17/07/2022, lãi suất 6.25%/năm, kỳ tính lãi 6 tháng / lần.
- NTC – CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên** vừa thông qua quyết định về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức còn lại năm 2018 với tỷ lệ 100%. Với 16 triệu cổ phiếu đang lưu hành, công ty dự chi số tiền 160 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng vào 05/08, từng ứng ngày giao dịch không hưởng quyền 02/08 và thời gian chi trả dự kiến từ 15/08/2019.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Lịch sử khuyến nghị

Ngày khuyến nghị	Cổ phiếu	Hiệu quả
25/06/2019	TNG	12.0%
18/06/2019	BWE	6.0%
14/06/2019	VCB	6.7%
20/05/2019	LCG	-5.7%
15/05/2019	STK	9.3%
19/04/2019	PVS	10.0%
05/04/2019	ANV	5.4%
22/03/2019	NLG	7.0%
11/03/2019	VRE	3.1%
06/03/2019	CTG	8.5%
21/12/2018	VNM	20.4%

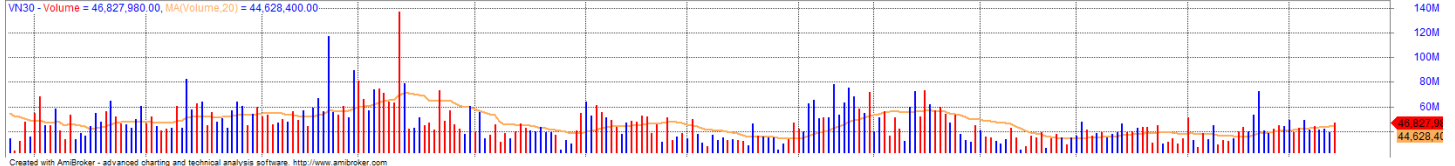
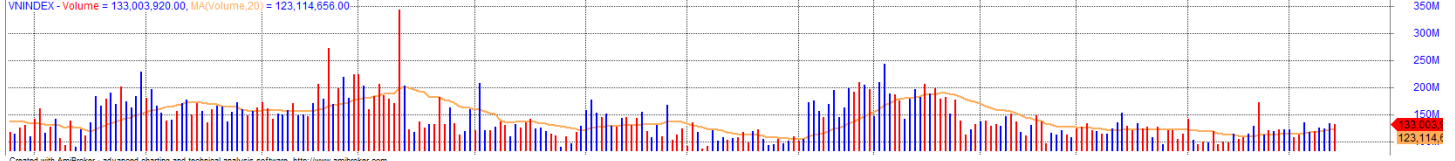
Vui lòng xem sản phẩm chi tiết tại đây:

<https://www.vndirect.com.vn/portal/co-phiieu-khuyen-nghi/tong-quan.shtml>

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 12/08/2019 MSCI công bố kết quả điều chỉnh chỉ số hàng quý
- 31/08/2019 Hạn chốt để các quỹ đầu tư chỉ số theo MSCI điều chỉnh danh mục

ĐỒ THỊ CÁC CHỈ SỐ



QUỐC TẾ

DIỄN BIẾN

- Chủ tịch Fed củng cố niềm tin cho nhà đầu tư** - Trong ngày điều trần thứ 2 trước Quốc hội Mỹ, Chủ tịch Fed Jerome Powell tiếp tục lặp lại thông điệp về những rủi ro toàn cầu có thể khiến Fed cắt giảm lãi suất trong tuần tới, điều này đã giúp phố Wall tăng điểm và thiết lập kỷ lục mới. Tuy nhiên, nhóm cổ phiếu công nghệ sinh học và dược phẩm sụt giảm sau quyết định của Tổng thống Trump đem lại lợi ích cho các công ty bảo hiểm y tế nhưng không có lợi ích cho nhóm sản xuất thuốc, đã khiến S&P 500 hạ nhiệt, thậm chí khiến Nasdaq quay đầu giảm điểm. Mặt khác, với dữ liệu CPI vừa công bố, trong tháng 6 đã tăng 0.1% so với tháng 5, mức lạm phát cũng tăng cao hơn tháng 5 khiến nhiều người lo ngại sẽ cần bước giảm lãi suất của Fed. Kết thúc phiên ngày thứ Năm (11/07) chỉ số Dow Jones tăng 0.85%, chỉ số S&P 500 tăng 0.23% và chỉ số Nasdaq giảm nhẹ 0.08%. Ngoài ra, thị trường chứng khoán Châu Âu cũng có một phiên giao dịch tăng điểm khá tốt lúc đầu với kỳ vọng Fed giảm lãi suất trong tuần tới, nhưng ảnh hưởng của nhóm cổ phiếu dược phẩm đã kéo các chỉ số quay đầu giảm điểm và đóng cửa trong sắc đỏ. Thị trường chứng khoán Châu Á phiên giao dịch cuối tuần (12/07) trở nên ảm đạm sau dòng Tweet về sự thất vọng của Tổng thống Mỹ đối với Trung Quốc khiến giới đầu tư lo ngại căng thẳng giữa hai quốc gia sẽ leo thang trở lại. Chỉ số Shanghai Composite của Trung Quốc có mức tăng khoảng 0.44%, chỉ số Hang Seng của Hong Kong cũng chỉ có mức tăng khiêm tốn 0.19% và chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng nhẹ ở mức 0.10%.

Thị trường	Giá cuối cùng	% Thay đổi so với phiên trước
Australia	6,696.55	-0.29
Japan	21,685.90	0.20
Korea	2,086.66	0.29
China	3,808.73	0.62
Taiwan	10,824.35	-0.18
Hongkong	28,471.62	0.14
Vietnam	975.40	-0.33
Indonesia	6,373.35	-0.68
Malaysia	1,669.45	-0.58
Thailand	1,143.08	-0.62
Philippine	8,141.82	-0.16
Singapore	3,357.34	0.21

TIN TỨC

- Xung đột thuế quan bùng lên giữa Mỹ và Pháp** - Theo hãng tin CNBC, trước đó vào hôm 10/07, Tổng thống Trump đã ra lệnh mở cuộc điều tra về kế hoạch "thuế kỹ thuật số" của Pháp đối với các hãng công nghệ, khoảng 30 công ty lớn chủ yếu từ Mỹ phải chịu mức thuế suất 3% cho loại thuế này ở Pháp. Bộ trưởng Tài chính Pháp Bruno Le Maire cho biết, Pháp là một quốc gia chủ quyền và Pháp sẽ tự quyết định sẽ đánh thuế như thế nào, tuy nhiên, Ông Le Maire nói thêm rằng, "Mỹ và Pháp có thể đàm phán, thay vì đe dọa lẫn nhau, để đi đến một thỏa thuận về đánh thuế bình đẳng đối với các công ty internet lớn". Mặt khác, Đại diện thương mại Mỹ (USTR) Robert Lighthizer nói Mỹ sẽ điều tra xem liệu kế hoạch đánh thuế trên của Pháp có "mang tính phân biệt đối xử, phi lý, tạo ra gánh nặng hay hạn chế đối với hoạt động thương mại của Mỹ". Kết quả của cuộc điều tra này có thể dẫn tới việc Mỹ áp thuế quan hoặc hạn chế thương mại lên hàng hóa Pháp. Một động thái như vậy sẽ đẩy cao cuộc chiến thương mại toàn cầu.

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 25/07/2019 - Họp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương châu Âu
- 30/07/2019 - Họp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 30/07/2019 - Họp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Nhật
- 25/08/2019 - Hội nghị thượng đỉnh G7

CÁC THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Market	Index	Last Price	Time	1D %	YTD %	P/E	P/B	Earning Yield %	Risk-free Rate %
STOCKS									
Australia	S&P/ASX 200	6,696.5	1:51:16 PM	-0.29	18.60	18.0	2.1	5.6	1.4
Japan	Nikkei 225	21,685.9	1:15:02 PM	0.20	8.35	16.1	1.5	6.2	(0.1)
Korea	KOSPI 200	2,086.7	4:03:30 PM	0.29	2.24	11.8	0.9	8.5	1.6
China	CSI 300	3,808.7	2:00:21 PM	0.62	26.51	14.2	1.6	7.0	3.2
Hongkong	Hang Seng	28,471.6	3:09:42 PM	0.14	10.16	11.1	1.2	9.0	1.6
Taiwan	TAIEX	10,824.4	12:49:00 PM	-0.18	11.28	16.6	1.7	6.0	0.7
Vietnam	VN	975.4	3:01:29 PM	-0.33	9.28	16.9	2.6	5.9	4.6
Indonesia	JCI	6,373.3	4:15:00 PM	-0.68	2.89	19.7	2.3	5.1	7.2
Malaysia	KLCI	1,669.5	4:05:00 PM	-0.58	-1.25	21.2	1.6	4.7	3.6
Thailand	Set 50	1,143.1	5:07:00 PM	-0.62	9.39	18.2	2.0	5.5	2.1
Philippine	PSEi	8,141.8	2:20:00 PM	-0.16	9.05	19.7	2.0	5.1	5.7
Singapore	Straits Times	3,357.3	4:20:00 PM	0.21	9.40	13.6	1.1	7.3	1.9
India	Nifty 50	11,552.5	5:44:35 PM	-0.26	6.35	25.2	2.7	4.0	6.8
Pakistan	KSE100	33,641.7	5:44:20 PM	-0.69	-9.24	8.2	1.0	12.1	
Bangladesh	DSE Broad	5,222.3	7/11/2019	-0.16	-3.03				8.4
Israel	MSCI Israel	194.4	7/11/2019	-0.54	8.02		1.4		2.0
South Africa	FTSE/JSE Top 40	51,281.7	5:44:24 PM	0.18	9.75	15.2	1.4	6.6	8.6
Turkey	BIST 30	124,441.7	5:44:35 PM	-0.52	8.83	6.5	0.9	15.3	16.4
Saudi Arabia	TASI	8,968.2	7/11/2019	0.70	14.58	20.0	2.0	5.0	4.1
Italy	FTSE/MIB	22,244.0	5:44:34 PM	0.34	21.39	12.8	1.1	7.8	1.7
France	CAC 40	5,586.9	5:44:30 PM	0.63	18.10	18.8	1.6	5.3	(0.0)
German	DAX 30	12,344.0	5:44:35 PM	0.10	16.91	16.3	1.5	6.1	(0.21)
UK	FTSE 100	7,530.7	5:44:35 PM	0.28	11.93	17.9	1.7	5.6	0.8
Swiss	SMI	9,847.9	5:44:34 PM	-0.32	16.83	20.1	2.4	5.0	(0.5)
Argentina	Merval	42,856.3	7/11/2019	0.11	41.47	9.2	1.7	10.8	11.5
Brazil	Ibovespa	105,146.4	7/11/2019	-0.63	19.64	19.1	2.0	5.2	7.2
Canada	S&P/TSE	16,527.9	7/11/2019	-0.21	15.40	17.7	1.7	5.64342	1.6
Mexico	Mexican IPC	42,882.0	7/11/2019	0.18	2.98	15.6	1.8	6.4	7.7
US	S&P 500	2,999.9	7/11/2019	0.23	19.67	19.7	3.3	5.1	2.1
US	Dow Jones	27,088.1	7/11/2019	0.85	16.12	17.3	3.9	5.8	2.1
US	NASDAQ	8,196.0	7/11/2019	-0.08	23.52	32.6	4.5	3.1	2.1
Emerging Markets	EEM	42.8	7/11/2019	-0.19	9.63				
Developed Markets	EFA	65.7	7/11/2019	-0.03	11.81				
Frontier Markets	FM	30.4	7/11/2019	-0.10	16.14				

Asset	Index	Last Price	Time	1D %	YTD %
BONDS					
20+ Year Treasury					
Bond	TLT	130.1	7/11/2019	-1.34	7.04
7-10 Year Treasury					
Bond	IEF	108.9	7/11/2019	-0.49	4.54
CURRENCIES					
Dollar Index		97.0	5:49:35 PM	-0.04	0.88
USD/EUR	Euro	0.9	5:59:34 PM	0.02	-1.86
USD/GBP	Pound Sterling	0.8	5:59:35 PM	0.09	-1.79
USD/JPY	Japanese Yen	108.4	5:59:35 PM	-0.13	-1.23
USD/CNY	Chinese Yuan	6.9	5:59:24 PM	0.14	0.02
USD/CHF	Swiss Franc	1.0	5:59:35 PM	-0.32	0.48
USD/ARS	Argentine Peso	41.7	7/11/2019	-0.33	9.72
USD/ZAR	South African Rand	14.0	5:59:35 PM	-0.08	-2.79
USD/TRY	Turkish Lira	5.7	5:59:35 PM	0.79	7.51
USD/MXN	Mexican Peso	19.1	5:59:35 PM	0.18	-2.82
USD/INR	India Rupee	68.7	5:59:35 PM	0.33	-1.59
USD/BRL	Brazil Real	3.8	7/11/2019	-0.01	-3.37
USD/THB	Thai Baht	30.9	5:59:35 PM	0.43	-4.61
USD/PHP	Philippine Piso	51.1	3:59:48 PM	-0.32	-2.85
USD/IDR	Indonesian Rupiah	14,008.0	3:54:53 PM	-0.42	-2.73
USD/MYR	Malaysian Ringgit	4.1	4:46:58 PM	-0.05	-0.50
USD/VND		23,203.0	5:14:18 PM	0.00	0.12
EUR/VND		26,102.0	9:39:14 AM	-0.22	-1.89
JPY/VND		214.1	5:59:18 PM	0.10	1.10
CNY/VND		3,372.0	5:59:29 PM	-0.15	-0.07
JPY/EUR		0.8	5:59:31 PM	0.10	3.01
EUR/CNY		7.7	5:59:30 PM	0.13	-1.57
Bitcoin		11,638.8	5:59:35 PM	4.42	216.77
COMMODITIES					
CRB Comodity					
Index		404.6	7/11/2019	0.22	-1.11
Copper (USD/lb.)		270.4	5:08:41 PM	0.78	2.76
WTI Crude (USD/bbl.)		60.2	5:49:32 PM	0.07	32.66
Brent Crude (USD/bbl.)		66.7	5:49:32 PM	0.24	23.94
Natural Gas (USD/MMBtu.)		2.4	5:49:03 PM	-0.25	-18.03
Rubber (JPY/kg)		230.0	4:17:44 PM	0.04	33.72
Gold (USD/t oz.)		1,407.8	5:49:35 PM	0.08	9.87

Nguồn: Bloomberg 7/12/2019

THỐNG KÊ

GAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 22 PHIÊN GẦN NHẤT

Đơn vị: Tỷ VNĐ

	HOSE		HNX		UPCOM		Toàn thị trường		
	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Mua/bán ròng
12/7/2019	591.82	260.10	32.01	31.11	22.52	13.58	646.35	304.79	341.56
11/7/2019	503.13	388.40	31.08	8.09	43.47	42.66	577.68	439.15	138.53
10/7/2019	608.63	416.01	37.51	10.60	43.71	32.14	689.85	458.75	231.10
9/7/2019	1,477.81	1,350.18	9.06	1.26	45.25	49.55	1,532.12	1,400.99	131.13
8/7/2019	601.89	409.61	2.28	1.85	22.00	23.86	626.17	435.32	190.85
5/7/2019	506.75	416.55	9.57	7.53	26.79	23.85	543.11	447.93	95.18
4/7/2019	473.52	356.51	18.47	6.09	67.45	50.67	559.44	413.27	146.17
3/7/2019	487.79	498.66	9.24	3.88	54.56	48.85	551.59	551.39	0.20
2/7/2019	590.32	626.62	10.93	54.43	37.33	39.55	638.58	720.60	(82.02)
1/7/2019	328.60	436.62	5.04	3.34	33.24	38.08	366.88	478.04	(111.16)
1/7/2019	328.60	436.62	5.04	3.34	33.24	38.08	366.88	478.04	(111.16)
28/6/2019	806.66	631.60	11.71	8.93	89.87	35.61	908.24	676.14	232.10
27/6/2019	468.22	451.61	5.45	3.54	36.53	21.63	510.20	476.78	33.42
26/6/2019	603.33	444.28	12.96	3.70	98.80	43.40	715.09	491.38	223.71
25/6/2019	558.50	616.08	10.26	13.83	40.24	34.55	609.00	664.46	(55.46)
24/6/2019	418.31	511.25	3.77	2.37	185.46	189.25	607.54	702.87	(95.33)
21/6/2019	1,667.90	2,019.10	4.31	4.08	44.06	38.23	1,716.27	2,061.41	(345.14)
20/6/2019	581.21	591.67	4.78	6.98	42.10	24.70	628.09	623.35	4.74
19/6/2019	771.05	738.79	3.21	5.30	39.78	42.31	814.04	786.40	27.64
18/6/2019	705.33	688.85	3.41	5.23	70.20	66.54	778.94	760.62	18.32

Chi tiết giao dịch Nhà đầu tư nước ngoài

HOSE				
Nước ngoài mua nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị mua (Tỷ VNĐ)	Đóng góp VN Index
PLX	64500	-0.15	188.1	-0.04
PNJ	73600	0.82	46.1	0.04
VCB	73700	-0.41	39.2	-0.33
VRE	35900	-1.51	32.4	-0.38
VHM	83100	0.00	24.5	0.00

Nước ngoài bán nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị bán (Tỷ VNĐ)	Đóng góp Index
PNJ	73600	0.82	46.1	0.04
VHM	83100	0.00	39.1	0.00
MSN	81500	-1.21	30.7	-0.34
VNM	124000	-0.96	21.9	-0.62
SAB	289000	1.05	14.9	0.57

Nước ngoài mua ròng nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)	Đóng góp Index
PLX	64500	-0.15	188.1	-0.04
VCB	73700	-0.41	32.6	-0.33
VRE	35900	-1.51	24.3	-0.38
BMP	48300	4.32	22.4	0.05
CTG	21450	-0.46	22.0	-0.11

Nước ngoài bán ròng nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị bán ròng (Tỷ VNĐ)	Đóng góp Index
MSN	81500	-1.21	(19.5)	-0.34
VNM	124000	-0.96	(17.3)	-0.62
VHM	83100	0.00	(14.6)	0.00
KDH	22800	0.00	(4.7)	0.00
HAX	19200	2.13	(4.7)	0.00

HNX				
Nước ngoài mua nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị mua (Tỷ VNĐ)	Đóng góp HNX Index
PVS	23800	-1.24	18.3	0.00
VCS	74400	7.83	9.5	0.00
DGC	31200	-0.32	1.2	0.00
PVI	37000	1.09	0.9	0.00
TNG	20900	-1.88	0.6	0.00

Nước ngoài bán nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị bán (Tỷ VNĐ)	Đóng góp Index
PVS	23800	-1.24	28.3	0.00
SHS	9600	-1.03	1.1	0.00
BTW	19500	1.56	0.5	0.00
BVS	11300	0.00	0.4	0.00
NTP	34000	0.00	0.3	0.00

Nước ngoài mua ròng nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)	Đóng góp Index
VCS	74400	7.83	9.5	0.00
DGC	31200	-0.32	1.2	0.00
PVI	37000	1.09	0.9	0.00
TNG	20900	-1.88	0.6	0.00
AMV	27500	0.00	0.4	0.00

Nước ngoài bán ròng nhiều nhất				
CP	Giá đóng cửa	% Thay đổi	Giá trị bán ròng (Tỷ VNĐ)	Đóng góp Index
PVS	23800	-1.24	(10.0)	0.00
SHS	9600	-1.03	(1.0)	0.00
BTW	19500	1.56	(0.5)	0.00
NTP	34000	0.00	(0.3)	0.00
BVS	11300	0.00	(0.2)	0.00

Nguồn: Bloomberg, HOSE, HNX

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: +84 439724568

Máy lẻ: 12560

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>